

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-PT

Ngày 14 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Minh Nhựt;

Bà Hà Thị Thanh Nữ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 405/2020/TLPT-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn T; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 141/2020/HS-ST ngày 21-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện X.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 1986 tại Bình Thuận; Giấy chứng minh nhân dân số: 26096778X, do Công an tỉnh Bình Thuận cấp ngày 04-01-2018; nơi đăng ký thường trú: Số nhà 16X, Thôn N, xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị H; có vợ tên Cao Tường O và có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; hiện nay, bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có người khác tham gia tố tụng, không có kháng cáo, kháng nghị liên quan đến họ, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Vào khoảng 23 giờ 10 phút ngày 22/3/2020, Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 86C-044.4X, lưu thông trên Quốc lộ 1A, hướng từ tỉnh Bình Thuận đi Thành phố Hồ Chí Minh. Khi lưu thông đến Km 1801 + 600m, thuộc ấp SC, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai, có một xe ô tô tải (không rõ biển số) lưu thông trên phần đường dành cho xe cơ giới cùng chiều phía trước đang xi nhan (tín hiệu báo rẽ), để chuyển hướng vào lề phải. Do không đảm bảo khoảng cách an toàn với xe đi phía trước, nên T đánh lái cho xe ô tô tải biển số 86C-044.4X lưu thông qua phần đường dành cho xe cơ giới ngược chiều (vạch vàng ngắt quãng, được phép lưu thông ngược chiều để vượt xe trước nhưng phải bảo đảm an toàn), để tránh va chạm. Ngay lúc này, xe mô tô biển số 84E1-443.1X do anh Nguyễn Văn V điều khiển, lưu thông trên phần đường dành cho xe cơ giới hướng ngược chiều đến đã va chạm vào phần đầu xe ô tô do T điều khiển, gây tai nạn giao thông; hậu quả: Anh Nguyễn Văn V tử vong.

2. Hiện trường - Khám nghiệm:

2.1. Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Sau tai nạn, xe ô tô tải biển số 86C-044.4X dừng trên vạch đứt khúc màu vàng (vạch sơn phân tuyến, tim đường) trên đường Quốc lộ 1A, đầu xe hướng chéo về Thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe hướng chéo về tỉnh Bình Thuận; trục bánh trước bên trái đầu xe dừng tại làn đường dành cho xe cơ giới phía bên trái đường Quốc lộ 1A cách vạch liền trắng (vạch sơn phân làn) bên trái đường Quốc lộ 1A là 1,7 mét; trục bánh sau bên trái đuôi xe dừng tại làn đường dành cho xe cơ giới phía bên trái đường Quốc lộ 1A cách vạch liền trắng (vạch sơn phân làn) bên trái đường Quốc lộ 1A là 2,9 mét.

- Xe mô tô biển số 84E1-443.1X ngã qua phải, nằm trong lề đất phía bên trái đường Quốc lộ 1A, đầu xe hướng chéo ra đường Quốc lộ 1A, đuôi xe hướng chéo vào trong lề đất phía bên trái đường Quốc lộ 1A; trục bánh trước cách vạch liền trắng (vạch sơn phân làn) bên trái đường Quốc lộ 1A là 06 mét; trục bánh sau cách vạch liền trắng (vạch sơn phân làn) bên trái đường Quốc lộ 1A là 07 mét, cách trục bánh sau bên trái đuôi xe ô tô tải biển số 86C-044.4X về hướng Thành phố Hồ Chí Minh là 2,8 mét.

- Nối tiếp vị trí xe mô tô biển số 84E1-443.1X về hướng Thành phố Hồ Chí Minh là vết cày do xe mô tô biển số 84E1-443.1X ngã cày trên mặt đất gây

nên, chiều dài 9,1 mét, đầu vết cày nằm trong lề đất phía bên trái đường Quốc lộ 1A, cách vạch liền trắng (vạch sơn phân làn) bên trái đường Quốc lộ 1A là 2,7 mét, cuối vết cày tại vị trí đầu gác chân bên phải xe mô tô biển số 84E1-443.1X ngã.

- Cách trục bánh trước xe mô tô biển số 84E1-443.1X về hướng tỉnh Bình Thuận 0,8 mét là trụ điện số 114 được trồng trong lề đất phía bên trái đường Quốc lộ 1A và được chọn làm cột mốc hiện trường vụ tai nạn.

(Kết quả dựng lại hiện trường ngày 03/4/2020 phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 22/3/2020).

2.2. Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe ô tô tải biển số 86C-044.4X, nhãn hiệu Hino, màu trắng:

+ Cụm đèn xi nhan bên trái đầu xe bề rời khỏi vị trí.

+ Góc cản trước bên trái đầu xe móp thum biến dạng từ trước ra sau, có vết ma sát trầy xước mũ nhựa dính sơn xanh phạm vi (56 x 28) cm, tâm cách mặt đất 78 cm.

+ Vị trí cửa ra vào bên trái móp thum biến dạng kim loại, tróc sơn trắng từ trước ra sau phạm vi (28 x 20) cm, tâm cách mặt đất 88 cm, cách góc đầu xe bên trái 40 cm.

+ Má ngoài bậc lên xuống cửa trước bên trái đầu xe có dấu vết máu-thịt phạm vi (16 x 06) cm, tâm cách mặt đất 70 cm, cách góc đầu xe 38 cm.

+ Ốp dưới bậc lên xuống cửa trước bên trái đầu xe bề rời khỏi vị trí.

+ Hệ thống an toàn kỹ thuật của phương tiện: hệ thống máy, lái, lốp, phanh, côn, ga, hộp số, đèn, còi, gương, gạt nước..., hoạt động bình thường.

- Xe mô tô biển số 84E1-443.1X, nhãn hiệu Suzuki Satria, màu xanh-đen:

+ Gương chiếu hậu bên trái không có tác dụng.

+ Cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan, cụm đồng hồ bề dính tại vị trí.

+ Mũ nhựa bảo vệ hông trái thân xe có vết ma sát trầy xước, bề phạm vi (70 x 20) cm, tâm cách mặt đất 65 cm, cách góc đuôi xe 53 cm.

+ Hông bên trái yên xe rách phạm vi (50 x 12) cm, tâm cách mặt đất 72 cm, cách góc đuôi xe 50 cm.

+ Cản số bị đẩy lệch từ trước ra sau so với bình thường.

+ Chân chống nghiêng bằng kim loại bên trái gãy hỏng, dính tại vị trí.

+ Hông phải thân xe có vết ma sát trầy xước mũ nhựa, tróc sơn xanh phạm vi (15 x 02) cm, tâm cách mặt đất 70 cm, cách đuôi xe 38 cm.

+ Góc chân sau bên phải gãy rời khỏi vị trí.

+ Đầu gác chân trước bên phải có vết ma sát trầy xước mài mòn kim loại, dính bụi đất phạm vi (02 x 01) cm, tâm cách mặt đất 23 cm.

+ Tay lái bên phải có vết ma sát trầy xước mũ nhựa, dính bụi đất phạm vi (20 x 05) cm, tâm cách mặt đất 93 cm.

+ Thẳng tay bên phải đầu xe gãy rời khỏi vị trí.

+ Không thể kiểm tra hệ thống an toàn kỹ thuật của phương tiện.

2.3. Kết luận:

Từ kết quả khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm phương tiện giao thông xác định khi xảy ra tai nạn giao thông, điểm dừng nằm bên phần đường dành cho xe mô tô biển số 84E1-443.1X do anh Nguyễn Văn V điều khiển.

3. Giám định:

1/ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 585/PC09 ngày 02/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Văn V như sau:

- Dấu hiệu chính: Xây sát da vùng mặt; xây sát da vùng ngực - bụng; xây sát da vùng tay, xây sát rách da vùng chân; trật khớp cổ chân. Bên trong thấy khoang lồng ngực và ổ bụng có máu; gãy xương sườn; dập rách và tụ máu màng phổi; tụ máu rốn thận, vỡ lách.

- Nguyên nhân tử vong: Sốc mất máu do chấn thương ngực bụng kín, gãy xương sườn, dập rách nhu mô phổi, vỡ lách/trật khớp cổ chân.

- Kết luận khác: Nồng độ cồn trong máu của anh Nguyễn Văn V là 380,28mg/100ml.

2/ Kết luận giám định tư pháp số: 65/TTĐKXCG ngày 28/3/2020 của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới, kết luận tình trạng an toàn kỹ thuật xe ô tô biển số 86C-044.4X như sau:

- Cản trước bên trái và góc dưới cửa bên trái ngay bậc lên xuống bị móp do va chạm.

- Trừ cụm đèn xi nhan phía trước bên trái bị vỡ hoàn toàn thì hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu còn lại vẫn còn đầy đủ, lắp đặt chắc chắn, hoạt động bình thường.

- Khung gầm, động cơ, hệ thống truyền lực, lốp xe, hệ thống phanh và hệ thống lái vẫn hoạt động bình thường, sử dụng an toàn.

4. Vật chứng:

Các phương tiện liên quan đến tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho chủ sở hữu.

5. Dân sự:

Tại cấp sơ thẩm, chủ phương tiện xe ô tô tải biển số 86C-044.4X và bị cáo Nguyễn Văn T, đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 125.000.000 đồng (một trăm hai mươi lăm triệu đồng). Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên, có đơn “bãi nại” và không yêu cầu khác về dân sự.

6. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 141/2020/HS-ST ngày 21-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện X, đã quyết định như sau:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt 08 (tám) tháng tù.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

7. Kháng cáo:

Ngày 28-9-2020, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị được hưởng án treo.

8. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người và đúng tội. Hình phạt của cấp sơ thẩm đối với bị cáo là phù hợp; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Cấp sơ thẩm xác định: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và được người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn “bãi nại”, đề nghị miễn truy cứu đối với bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Các tình tiết này, được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm:

+ Bị cáo cung cấp đơn tài liệu, đơn được chính quyền địa phương xác nhận, thể hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo phải nuôi dưỡng nhiều người thân phụ thuộc mất sức lao động và vợ sắp sinh con; ông nội của bị cáo tên Nguyễn Đ có tham gia cách mạng, là Liệt sỹ hy sinh trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhất. Các tình tiết này, được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Ngoài ra, theo Bản Kết luận giám định pháp y về hóa pháp số: HST 220/ĐC.2020 ngày 13-4-2020 của Trung Tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục số 29), thể hiện nồng độ cồn trong máu của bị hại là 380,28mg/100ml (theo quy định, trên 50mg/100ml là vi phạm); do đó, việc điều khiển xe mô tô và xử lý tình huống trên đường của bị hại cũng có phần hạn chế.

- Về hình phạt: Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét tình tiết giảm nhẹ mới nêu trên; bị cáo có nhân thân tốt và phạm tội lần đầu; ngoài lần phạm tội này, luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo; việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là không cần thiết. Bị cáo có đủ điều kiện, để được hưởng án treo theo hướng

dẫn tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Không chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T;

Sửa một phần về hình phạt do khách quan, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 141/2020/HS-ST ngày 21-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện X.

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 (tám) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Bị cáo Nguyễn Văn T được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 14-01-2021.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận, nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong

việc giám sát và giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại (địa chỉ theo hồ sơ);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện X (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện X;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện X;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện X;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành